KINGSTON FURY RENEGADE SSD

DÀNH CHO GAME THỦ, NGƯỜI ĐAM MÊ CÔNG NGHỆ VÀ NGƯỜI DÙNG CÔNG SUẤT CAO

Kingston FURY™ Renegade PCIe 4.0 NVMe M.2 SSD mang đến hiệu năng tân tiến và các mức dung lượng cao dành cho những tín đồ phần cứng và game thủ mong muốn có được hiệu năng đỉnh cao cho các bản dựng và nâng cấp PC. Bằng việc tận dụng bộ điều khiển NVMe Gen 4x4 và NAND 3D TLC, Kingston FURY Renegade SSD tạo ra tốc độ đọc/ghi siêu nhanh, lên đến 7.300/7.000MB/giây[1] và lên đến 1.000.000 IOPS[1] để mang đến trải nghiệm chơi game đỉnh cao và ổn định. Từ thời gian tải các trò chơi và ứng dụng đến truyền phát và thu nạp thông tin, giúp tăng khả năng phản hồi chung cho hệ thống của bạn.

Khả năng quản lý nhiệt tốt hơn đảm bảo vận hành ổn định trong giai đoạn hiệu suất đạt cao nhất. Thiết kế M.2 siêu mỏng cùng bộ tản nhiệt nhôm graphene đơn giản, được tối ưu hóa cho việc sử dụng với cường độ cao trên laptop gaming và máy tính để bàn chơi game. Tùy chọn mô hình tản nhiệt mang đến lớp phân tán nhiệt bổ sung giúp tản nhiệt bảng điều khiển PS5™ khi trò chơi đến hồi gay cấn. Kingston FURY Renegade SSD phù hợp với hiệu suất cao nhất của dòng bộ nhớ Kingston FURY Renegade, là một cặp đôi hoàn hảo giúp bạn luôn dẫn đầu trong trò chơi.

Hiện có các mức dung lượng 500GB–4TB[2] để tạo ra thư viện lưu trữ khổng lồ cho các trò chơi và phương tiện của bạn.

- **Hiệu năng vượt trội của NVMe PCIe Gen 4x4**
- **Có sẵn với bộ tản nhiệt hoặc bộ tản nhiệt đơn giản**
- **Kích thước M.2 2280 mỏng gọn**
- **Các mức dung lượng cao lên đến 4TB[2]**
- **Tương thích với PS5™**

Xem thêm ››

ĐẶC TÍNH/TIỆN ÍCH

Nâng tầm cuộc chơi với NVMe PCIe 4.0 — Chiếm thế thượng phong nhờ tốc độ đỉnh cao của Gen 4x4 với tốc độ đọc/ghi lên đến 7.300/7.000MB/giây[1] và hiệu năng lên đến 1.000.000 IOPS[1].

Tối đa hóa bo mạch chủ — Kích thước M.2 mỏng gọn, mạnh mẽ để nâng tầm sức mạnh cho dàn máy chơi game và laptop gaming của bạn.

Thoải mái không gian chiến đấu — Tải về tất cả các tựa game và DLC mới nhất hiện có. Hiệu năng cùng các mức dung lượng cao lên đến 4TB[2] để lưu trữ trò chơi và nội dung đa phương tiện bạn yêu thích.

Bộ tản nhiệt nhôm graphene mỏng nhẹ — Khả năng tản nhiệt nâng cao giúp ổ của bạn luôn mát khi sử dụng với cường độ cao. Tạo ra hiệu năng cao hơn cho những không gian nhỏ hẹp trong máy tính chơi game và bo mạch chủ.

Tương thích với PS5™ — Khả năng lưu trữ vượt trội được thiết kế để đem lại trải nghiệm chơi game tuyệt vời nhất. Phiên bản tùy chọn với bộ tản nhiệt bằng nhôm tích hợp sẽ tăng cường khả năng tản nhiệt để làm mát ổ đĩa và duy trì hiệu năng đỉnh cao.

MÃ SẢN PHẨM Ổ SSD BGA

Kích cỡ
M.2 2280

Giao diện
PCIe 4.0 x4 NVMe

Các mức dung lượng[2]
500GB, 1TB, 2TB, 4TB

Bộ điều khiển
Phison E18

NAND
3D TLC

Đọc/ghi tuần tự[1]
500GB – 7.300/3.900MB/giây 1 TB – 7.300/6.000MB/giây
2TB – 7,300/7,000MB/giây 4TB – 7,300/7,000MB/giây

Đọc/ghi 4K ngẫu nhiên[1]
500GB – lên đến 450.000/900.000 IOPS
1TB – lên đến 900.000/1.000.000 IOPS
2TB – lên đến 1.000.000/1.000.000 IOPS
4TB – lên đến 1.000.000/1.000.000 IOPS

Độ bền
(Tổng số byte được ghi)[3]
500GB – 500TB 1TB – 1,0PB 2TB – 2,0PB 4TB – 4,0PB

Tiêu thụ điện năng
500GB – nghỉ 5mW / trung bình 0,34W /
đọc 2,7W (TỐI ĐA) / ghi 4,1W (TỐI ĐA)
1TB – nghỉ 5mW / trung bình 0,33W /
đọc 2,8W (TỐI ĐA)/ ghi 6,3W (TỐI ĐA)
2TB – nghỉ 5mW / trung bình 0,36W /
đọc 2,8W (TỐI ĐA)/ ghi 9,9W (TỐI ĐA)
4TB – nghỉ 5mW / trung bình 0,36W /
đọc 2,7W (TỐI ĐA)/ ghi 10,2W (TỐI ĐA)

Nhiệt độ bảo quản
-40°C~85°C

Nhiệt độ hoạt động
0°C~70°C

Kích thước
Bộ tản nhiệt: 80mm x 22mm x 2,21mm (500GB-1TB)
80mm x 22mm x 3,5mm (2TB-4TB)
Bộ làm mát: 80mm x 23,67mm x 10,5mm

Trọng lượng
Bộ tản nhiệt: 500GB-1TB – 7g 2TB-4TB – 9,7g
Bộ làm mát: 500GB-1TB – 32,1g 2TB-4TB – 34,9g

Độ rung hoạt động
2,17 G tối đa (7-800Hz)

Độ rung khi không hoạt động
20 G tối đa (20-1.000Hz)

MTBF (Tuổi thọ trung bình)
1.800.000 giờ

Bảo hành/hỗ trợ[4]
bảo hành giới hạn 5 năm kèm hỗ trợ kỹ thuật miễn phí

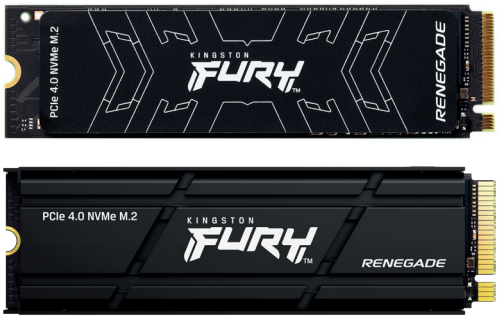

MÃ SẢN PHẨM

Bộ tản nhiệt	Bộ làm mát
SFYRS/500G	SFYRSK/500G
SFYRS/1000G	SFYRSK/1000G
SFYRD/2000G	SFYRDK/2000G
SFYRD/4000G	SFYRDK/4000G

Ổ SSD này được thiết kế để sử dụng cho máy tính để bàn cùng máy tính xách tay và không dành cho các môi trường máy chủ.

1. Dựa trên "hiệu năng vừa khui hộp" của bo mạch chủ PCIe 4.0. Tốc độ có thể thay đổi phụ thuộc vào phần cứng, phần mềm và việc sử dụng máy chủ.
2. Một phần dung lượng của ổ lưu trữ flash nêu trên được sử dụng cho định dạng và các chức năng khác và do đó không dành cho việc lưu trữ dữ liệu. Do đó, dung lượng lưu trữ thực tế của thiết bị luôn nhỏ hơn mức công bố trên sản phẩm. Để tìm hiểu thêm, xem Hướng dẫn về Bộ nhớ Flash của Kingston trên kingston.com/flashguide.
3. Tổng số byte được ghi (TBW) được rút ra từ JEDEC Client Workload (JESD219A).
4. Bảo hành giới hạn trong thời gian 5 năm hoặc dựa trên "Tỷ lệ phần trăm sử dụng" của SSD, có thể tìm thông số này bằng cách sử dụng Kingston SSD Manager (kingston.com/SSDManager). Đối với SSD NVMe, một sản phẩm mới chưa dùng sẽ hiển thị giá trị Tỷ lệ phần trăm sử dụng là 0, trong khi một sản phẩm đạt giới hạn bảo hành sẽ thể hiện giá trị Tỷ lệ phần trăm sử dụng lớn hơn hoặc bằng một trăm (100). Xem kingston.com/vn/company/warranty để biết thêm chi tiết.

TÀI LIỆU NÀY CÓ THỂ THAY ĐỔI MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO.
©2022 Kingston Technology Far East Corp. (Asia Headquarters) No. 1-5, Li-Hsin Rd. 1, Science Park, Hsin Chu, Taiwan
Các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký và các nhãn hiệu thương mại là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng. MKD-441.3 VN